

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2022/HS-ST
Ngày: 25 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Chính;
2. Bà Nguyễn Thị Huỳnh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn H; sinh ngày 19 tháng 4 năm 1990 tại Thái Nguyên; nơi đăng ký thường trú: Thôn 3, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú khi bị bắt: Tổ dân phố 18, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Vũ Thị Th (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2011/HSST ngày 17/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Cố

ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Đã được xóa án tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2018/HSST ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng và bản án hình sự phúc thẩm số 81/2018/HSPT ngày 19/10/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng của xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định của bản án từ ngày 30/4/2020. Đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2022, chuyển tạm giam từ ngày 30/6/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Chị Lê Thị Kim O; sinh năm 1999; nơi cư trú: Phòng trọ số 08, số nhà 889/3, đường H, Tổ dân phố 18, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Anh K’ T; sinh năm 1996; nơi cư trú: Số nhà 100, Thôn 1, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

3. Nguyễn Trần Vũ H; sinh năm 1997; nơi cư trú: Số nhà 16, đường Phan Bội Châu, Tổ dân phố 9, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 21/6/2022, Công an huyện Di Linh kiểm tra phòng số 8, nhà trọ số 889/3 đường Hùng Vương, Tổ dân phố 18, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, tại thời điểm kiểm tra trong phòng trọ có 04 người là Nguyễn Văn H, Lê Thị Kim O, K’T và Nguyễn Trần Vũ H, quá trình kiểm tra thu giữ một gói nylon trong suốt bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp cất giấu dưới tấm nệm trong phòng. Quá trình làm việc, Nguyễn Văn H khai chất tinh thể trong gói nylon bị thu giữ là ma túy đá H mua về để sử dụng. Công an huyện Di Linh đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 705/KL-KTHS ngày 27/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1892g, loại Methamphetamine.

Kết quả điều tra xác định Nguyễn Văn H sử dụng ma túy từ năm 2018. Vào tối ngày 20/6/2022, H đến thành phố Bảo Lộc mua 500.000 đồng ma túy đựng trong một gói nylon của người có tên là “Út Bảo”. Sau đó H đã sử dụng

một lần trong số ma túy mua được, số ma túy còn lại H cất dưới tấm nệm ngủ của mình tại phòng số 8, nhà trọ số 889/3 đường Hùng Vương, Tổ dân phố 18, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng để sử dụng dần thì bị Công an phát hiện thu giữ. Phòng trọ nơi phát hiện ma túy do chị O thuê để chung sống với H như vợ chồng. Tuy nhiên việc H cất giấu, sử dụng ma túy chị O không biết và không liên quan. Anh K' T và anh H đều là bạn của H đến chơi và không biết, không liên quan đến việc H cất giấu ma túy.

Tại Cáo trạng số: 86/CTr-VKS ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình thẩm vấn tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận bản thân đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như truy tố của Viện kiểm sát, có thái độ ăn năn hối cải và xin được hưởng sự khoan H của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; tịch thu tiêu hủy bao gói vật chứng sau giám định; buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo và lời khai của người làm chứng tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 21

tháng 6 năm 2022; Quyết định trưng cầu giám định số: 138/QĐ-CSMT ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Di Linh; Kết luận giám định số: 705/KL-KTHS ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 21/6/2022, bị cáo Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi cất giấu tại phòng số 8, nhà trọ số 889/3 đường Hùng Vương, Tổ dân phố 18, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng 0,1892 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét bị cáo đã bị phạt tù về tội "Cố ý gây thương tích" vào năm 2011 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và năm 2018, mặc dù đã được xóa án tích nhưng nay bị cáo lại phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương. Tuy nhiên, do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật.

[4] Đối với chị Lê Thị Kim O là người thuê phòng trọ để chung sống cùng bị cáo H nhưng không biết việc H cất giấu, sử dụng ma túy; đối với anh K' T và anh Nguyễn Trần Vũ H có mặt trong phòng trọ nhưng không liên quan đến việc H cất giấu ma túy. Vì vậy, chị O, anh K' T và anh H không phải chịu trách nhiệm liên quan. Đối với người bán ma túy cho bị cáo tên "Út Bảo" đã được Cơ quan Điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý. Đối với ma túy thu giữ của bị cáo đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không đề cập giải quyết, đối với bao gói vật chứng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 21 tháng 6 năm 2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy bao gói vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/10/2022 giữa Công an huyện Di Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh là 01 phong bì được niêm phong số 705/2022-PC09 có ghi: Vụ Nguyễn Văn H – 1990. HKTT: Thôn 6, Di Linh, Lâm Đồng. QĐTC: 138/QĐ-ĐCSMT; 23/6/2022. Bao gói. Có chữ ký của “Nguyễn Tùng Lộc”, “Ngô Hia”, “Phạm Thị Dung” và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng;

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- CQ Điều tra CA huyện Di Linh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Bùi Văn Sỹ